

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 02 ngày 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tênh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Vũ Hữu Hưởng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **05/2022/TLST-HS** ngày 06 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Thị V. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1973 tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản P, xã K, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nữ. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Giàng A P (đã chết) và bà Mùa Thị B (đã chết). Bị cáo có chồng là Sòng A L, sinh năm 1972. Bị cáo có 09 con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Trần Thị Bích Liên – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Ngõ 7A, tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Giàng A Lự - Phó Trưởng phòng Lao động thương binh xã hội huyện Mai Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 5/2022, Giàng Thị V đi bộ từ nhà đến lán nương của gia đình tại bản Nà Viên, xã K để làm nương. Trên đường, V gặp và hỏi mua được 02 viên Hồng phiến với giá 40.000VNĐ của một người phụ nữ, dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. V lấy 01 mảnh nilon màu xanh gói 02 viên hồng phiến và cất giấu vào túi áo bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 16/6/2022, V đang ở lán nương của gia đình thì bị Tổ công tác Công an xã K đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ: 01 gói nilon màu xanh chứa 02 viên Hồng phiến là Methamphetamine. V khai số ma túy trên của mình để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng trên.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Giàng Thị V, kết quả: Tổng khối lượng 02 viên nén màu hồng là 0,19gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1065/KLMT ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $M = 0,19$ gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; Loại Methamphetamine”.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 110/CT-VKSMS ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Giàng Thị V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng Thị V từ 13 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong đó chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và điều khoản áp dụng là có căn cứ và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Ngay sau bị bắt và quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần này là phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, có 09 người con, con nhỏ nhất được 05 tuổi nên đề nghị xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ rất ít, ở gần mức khởi điểm để khởi tố, chất ma túy tàng trữ là Methamphetamine là chất có hàm lượng ma túy thấp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt từ 12 đến 16 tháng tù. Đây là mức hình phạt nghiêm khắc đủ sức răn đe vừa đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, đề nghị xem xét miễn án phí và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với phần luận tội của kiểm sát, nhất trí với nội dung bào chữa của luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận ngày 16/6/2022 tại khu vực bản Nà Viên, xã K, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Giàng Thị V bị tổ công tác Công an xã K, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,19 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Thị V đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] *Xét về tính chất:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, nhưng các bị cáo vẫn cố tình mua, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cần nhắc hình phạt phù hợp với tính chất và tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.*

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không xem xét hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong đó chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói. Đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản Nà Viên, xã K, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Ngoài lời khai của V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có tài liệu chứng cứ khác để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị V 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong đó chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tênh